

BAN CÔNG TÁC HỌC SINH SINH VIÊN
NỘI DUNG KIỂM TRA THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
 (theo Quyết định số 2053/QĐ-ĐHTN ngày 18/11/2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

Đơn vị: Phòng Công tác sinh viên – Trường ĐHSP - ĐHTN ngày 30 tháng 5 năm 2023

A. BÁO CÁO CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC (Lưu ý mọi đối tượng NH)

Stt	Nội dung kiểm tra	Thực trạng	Khó khăn	Đề xuất giải pháp khắc phục
1.	Triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH. Có quy chế/quy định/văn bản về việc triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH. Có bộ tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ cán bộ, nhân viên hỗ trợ; đo lường và đánh giá mức độ hài lòng về các dịch vụ hỗ trợ.	Có các văn bản triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	Không	Không
2.	Khảo sát NH về hiệu quả của các hoạt động phục vụ hỗ trợ và giám sát. Thực hiện rà soát, đánh giá định kỳ chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH và có kế hoạch cải tiến chất lượng sau rà soát. (Ít nhất 75% số NH, cựu NH được khảo sát hài lòng về các hoạt động phục vụ và hỗ trợ, hệ thống giám sát NH).	Có văn bản triển khai khảo sát người học về hiệu quả của các hoạt động phục vụ hỗ trợ và giám sát	Không	Không



B. BÁO CÁO VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI VỀ CÔNG TÁC NGƯỜI HỌC

Stt	Nội dung công khai	Khuyến nghị của đoàn kiểm tra năm 2022	Các hoạt động cải thiện chất lượng đã triển khai	Thực trạng năm 2023	Ghi chú
1.	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập sinh hoạt của người học	Công khai danh sách SV nhận hỗ trợ 116, HTCPTH, TCXH, Học bổng KKHT. https://tnue.edu.vn/cong-khai-ket-qua-diem-ren-luyen-hoc-ky-ii-nam-hoc-2021-2022-hoc-bong-khuyen-khich-hoc-tap-va-tro-cap-xa-hoi-ki-i-nam-2022-2023-ho-tro-chi-phi-hoc-tap-dot-2-nam-2022 tnue.edu.vn/cong-khai-hoc-bong-khuyen-khich-hoc-tap-va-tro-cap-xa-hoi-ky-i-nam-hoc-2022-2023-ho-tro-chi-phi-hoc-tap-dot-2-nam-2022-doi-voi-khoa-57 https://tnue.edu.vn/cap-hoc-bong-khuyen-khich-hoc-tap-cho-sinh-vien-dai-hoc-he-chinh-quy-k57-hoc-ky-i-nam-hoc-20222023 https://tnue.edu.vn/cap-ho-tro-hoc-tap-doi-voi-sinh-vien-dan-toc-thieu-so-rat-it-nguoi https://tnue.edu.vn/cap-ho-tro	Báo cáo kết quả thực hiện các chế độ chính sách cho người học năm 2022, 2023	Công khai danh sách SV nhận hỗ trợ 116, HTCPTH, TCXH, Học bổng KKHT. https://tnue.edu.vn/cong-khai-ket-qua-diem-ren-luyen-hoc-ky-ii-nam-hoc-2021-2022-hoc-bong-khuyen-khich-hoc-tap-va-tro-cap-xa-hoi-ki-i-nam-2022-2023-ho-tro-chi-phi-hoc-tap-dot-2-nam-2022 tnue.edu.vn/cong-khai-hoc-bong-khuyen-khich-hoc-tap-va-tro-cap-xa-hoi-ky-i-nam-hoc-2022-2023-ho-tro-chi-phi-hoc-tap-dot-2-nam-2022-doi-voi-khoa-57 https://tnue.edu.vn/cap-hoc-bong-khuyen-khich-hoc-tap-cho-sinh-vien-dai-hoc-he-chinh-quy-k57-hoc-ky-i-nam-hoc-20222023	

Stt	Nội dung công khai	Khuyến nghị của đoàn kiểm tra năm 2022	Các hoạt động cải thiện chất lượng đã triển khai	Thực trạng năm 2023	Ghi chú
		chi-phi-sinh-hoat-thang-022023-doi-voi-sinh-vien-su-pham-theo-nhu-cau-xa-hoi https://tnue.edu.vn/cong-khai-danh-sach-sinh-vien-k57-thuc-hien-chinh-sach-ho-tro-tien-dong-hoc-phi-chi-phi-sinh-hoat-doi-voi-sinh-vien-su-pham-theo-nghi-dinh-so-116 https://tnue.edu.vn/thong-bao-danh-cho-nguoi-hoc/cong-khai-ho-tro-hoc-tap-nam-2023		https://tnue.edu.vn/cap-ho-tro-hoc-tap-doi-voi-sinh-vien-dan-toc-thieu-so-rat-it-nguoi https://tnue.edu.vn/cap-ho-tro-chi-phi-sinh-hoat-thang-022023-doi-voi-sinh-vien-su-pham-theo-nhu-cau-xa-hoi https://tnue.edu.vn/cong-khai-danh-sach-sinh-vien-k57-thuc-hien-chinh-sach-ho-tro-tien-dong-hoc-phi-chi-phi-sinh-hoat-doi-voi-sinh-vien-su-pham-theo-nghi-dinh-so-116 https://tnue.edu.vn/thong-bao-danh-cho-nguoi-hoc/cong-khai-ho-tro-hoc-tap-nam-2023	
2.	BIỂU 18 B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm. Đối với tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 01 năm ra trường: số sinh viên có việc làm sau 01	Đã thực hiện công khai trên cổng thông tin báo cáo việc làm của Bộ Giáo dục và Đào tạo: http://svtn.moet.gov.vn/app	Tỷ lệ SV tốt nghiệp có việc làm năm 2021: trên 98%	Trường đang triển khai lấy thông tin SV tốt nghiệp có việc làm năm 2022 thông qua khảo sát trực tiếp, gọi điện thoại,	

Stt	Nội dung công khai	Khuyến nghị của đoàn kiểm tra năm 2022	Các hoạt động cải thiện chất lượng đã triển khai	Thực trạng năm 2023	Ghi chú
	năm ra trường gồm số sinh viên tốt nghiệp có việc làm và số sinh viên tốt nghiệp đang học nâng cao			khảo sát online qua đường link: https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLScv6EkrTgY9u8I7s7oJTizYLejfM2KpJZHoffYSmDY2zz3nsg/viewform	
3.	Đối với cơ sở giáo dục đại học tự chủ in phôi văn bằng, chứng chỉ, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học: công bố công khai các thông tin liên quan về văn bằng, chứng chỉ cho người học trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học.	Đã thực hiện công khai VB,CC https://certificate.tnue.edu.vn/	Đã thực hiện công khai VB,CC	Đã thực hiện công khai VB,CC https://certificate.tnue.edu.vn/	

Đại diện đơn vị

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường

Phòng Công tác sinh viên

[Handwritten signature]

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học năm học 2021 - 2022
(Tính đến 20 tháng 12 năm 2022)

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm ra trường

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp 2021	Phân loại tốt nghiệp (%)				Tỷ lệ SV tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	Loại Trung bình	
	Tổng số	506					
1	Khối ngành I						
I	ĐH chính quy						
1	Giáo dục Chính trị	K51: 1				100%	100%
		K52: 4				100%	
2	Giáo dục Mầm non	K50: 2				100%	94,81%
		K51: 18			50%	50%	
		K52: 71	2.82%	14.08%	83.1%		
		K53 LT: 1				100%	
		K54 LT: 3		66.67%	33.33%		
3	Giáo dục Tiểu học	K50 CT2: 1		100%			100%
		K50 : 1				100%	
		K52: 93	8.6%	31.2%	59.13%	1.07%	
	Giáo dục Tiểu học - Tiếng Anh	K51: 1			100%		



STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp 2021	Phân loại tốt nghiệp (%)				Tỷ lệ SV tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	Loại Trung bình	
	Tổng số	506					
		K52: 23	4.35%	30.43%	65.21%		
						100%	
4	Sư phạm Địa lý	K49: 1					92,0 %
		K50: 3			100%		
		K51: 5			80%	20%	
		K52: 21		19.05%	79.2%	4.76%	
5	Sư phạm Hoá học	K49: 1				100%	100%
		K50: 5			60%	40%	
		K51: 13		7.69%	69.23%	23.08%	
		K52: 9			11.11%	88.89%	
6	Sư phạm Lịch sử	K50: 1			100%		100%
		K51: 4			100%		
		K52: 15			93.33%	6.67%	
7	Sư phạm Văn – Địa	K48: 1				100%	100%
	Sư phạm Ngữ văn	K50: 2			100%		
		K51: 10			60%	40%	
		K52: 51	1.97%	19.6%	76.5%	1.96%	
8	Sư phạm Sinh học	K46: 1				100%	100%
		K50: 3				100%	
		K51: 2		50%	50%		
		K52: 7		28.6%	42.86%	28.6%	
9	Sư phạm Tiếng Anh	K49 CT2: 1			100%		100%

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp 2021	Phân loại tốt nghiệp (%)				Tỷ lệ SV tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	Loại Trung bình	
	Tổng số	506					
		K51: 14		21.43%	71.43%	7.14%	
		K52: 9	11.11%	55.56%	33.33%		
10	Sư phạm Tin học	K51: 2				100%	100%
	Sư phạm Toán học	K50 CT2: 1			100%		
		K50: 9			11.11%	88.89%	
		K51: 30			56.67%	43.33%	
		K51 CT2: 2			100%		
		K52: 44	2.27%	11.4%	77.27%	9.09%	
11	Sư phạm Vật lý	K50: 6			50%	50%	100%
		K51: 6		16.67%	50%	33.33%	
		K52: 10			100%		

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN chưa có việc làm nhưng đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát có phản hồi)*100

Ghi chú: Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)* tính đến ngày 20/12/2022

NGƯỜI LẬP BIỂU

ThS. Nguyễn Thanh Nga

ThS. Nguyễn Thanh Nga

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

PGS. TS. Dương Ngọc Toàn

PGS. TS. Dương Ngọc Toàn

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 12 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Mai Xuân Trường

PGS. TS. Mai Xuân Trường